TAND HUYỆN NÔNG CỐNG **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:65/2019/QĐST-HNGĐ	*Nông Cống, ngày 14 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 15/2019/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2019 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Đỗ Thị V, Sinh năm: 1972.

Trú tại: Khu tập thể nhà máy giấy Lam Sơn, xã Vạn Thắng, huyện Nông Cống, Thanh Hóa.

- *Bị đơn:* Anh Ngô Văn T, Sinh năm: 1968

Trú tại: Thôn Lê Xá 2, TT. Nông Cống, huyện Nông Cống, Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị V và anh Ngô Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị V và anh Ngô Văn T.

- Về con chung: Chấp nhận sự thỏa thuận của các bên đương sự: Vợ chồng có 03(ba) con chung là Ngô Thị T1 sinh 10/01/1996, Ngô Thị C, sinh

10/10/1998 và Ngô Văn V1, sinh 07/3/2005. Hiện nay cháu Ngô Thị T1 và Ngô Thị C đã đến tuổi thành niên và gia đình riêng. Đối với cháu Ngô Văn V1 chưa đến tuổi thành niên. Giao cháu Ngô Văn V1, sinh ngày 07/3/2005 cho chị Đỗ Thị V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T.

Anh T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cấm.

Vì quyền lợi của con, các đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Chấp nhận sự thỏa thuận của các bên đương sự: Vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chấp nhận sự thỏa thuận của các bên đương sự: Chị Đỗ Thị V phải chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí. Trả lại cho chị Đô Thị V số tiền 150.000đ đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AA/2017/0001841 ngày 13 tháng 02 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Nông Cống;
- UBND thị trấn Nông Cống;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Kỳ Anh